

Số: 3107 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 23 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phân bổ lại vốn, kinh phí của các chương trình mục tiêu quốc gia chuyển
nguồn sang năm 2026 để tiếp tục theo dõi, quản lý và sử dụng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Văn bản số 6268/BTC-PTHT ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc trả lời các kiến nghị về sử dụng ngân sách của các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 được kéo dài sang thực hiện trong năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 350/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII Kỳ họp thứ 5 về việc phân bổ lại vốn, kinh phí của các chương trình mục tiêu quốc gia chuyển nguồn sang năm 2026 để tiếp tục theo dõi, quản lý và sử dụng;

Căn cứ Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chuyển nguồn từ năm 2025 sang năm 2026 đối với một số khoản kinh phí để tiếp tục theo dõi, quản lý, sử dụng theo quy định;

Căn cứ Quyết định số 2214/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kinh phí sự nghiệp được chuyển nguồn từ năm 2025 sang năm 2026 để tiếp tục thực hiện thuộc Chương MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ lại vốn, kinh phí của các chương trình mục tiêu quốc gia chuyển nguồn sang năm 2026 để tiếp tục theo dõi, quản lý và sử dụng, với các nội dung như sau:

1. Đối với vốn, kinh phí các xã, đơn vị đã thực hiện thủ tục chuyển nguồn sang năm 2026 nhưng hiện không còn nhiệm vụ chi, đề nghị điều chỉnh sang đơn vị khác có nhu cầu sử dụng

a) Đối với vốn đầu tư:

- *Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:* Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn chuyển nguồn sang năm 2026 của các dự án đã hết nhiệm vụ chi ở các xã: Chư A Thai, Ia Tul, Đak Đoa, Kbang, Kông Bơ La, Ia Sao, Phú Thiện, An Lão, Canh Vinh với số tiền: **8.765.182.724 đồng**.

Bổ sung cho các dự án dở dang thuộc cùng chương trình, còn thiếu vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành tại các xã: Cửu An, Phù Mỹ Bắc, Ân Tường và Kim Sơn: **6.223.335.724 đồng**; số còn lại **2.541.847.000 đồng** chuyển sang bố trí các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030.

- *Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:* Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn chuyển nguồn sang năm 2026 của các dự án đã hết nhiệm vụ chi của Trường Cao đẳng Y tế Gia Lai, xã Đak Song và xã An Lão với số tiền: **7.821.432.906 đồng**.

Bổ sung cho các dự án dở dang thuộc cùng chương trình, còn thiếu vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành tại các xã An Vinh và An Hòa: **1.107.665.175 đồng**; số còn lại **6.713.767.731 đồng** chuyển sang bố trí các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030.

- *Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi:* Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn chuyển nguồn sang năm 2026 dự án đã hết nhiệm vụ chi của các xã An Lão, Lơ Pang, Pờ Tó, Canh Liên với số tiền: **8.096.488.000 đồng**.

Bổ sung cho các dự án dở dang thuộc cùng chương trình, còn thiếu vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành tại các xã Ia Ly, Đak Somei: **8.096.488.000 đồng**.

(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm)

b) Kinh phí sự nghiệp:

- *Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:* Tổng kinh phí các đơn vị, địa phương đã thực hiện chuyển nguồn sang 2026, nhưng đã hết nhu cầu sử dụng đề nghị chuyển sang đơn vị khác có nhu cầu: **3.301.082.629 đồng**. Chuyển toàn bộ kinh phí này sang thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030.

- *Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:* Tổng kinh phí các đơn vị, địa phương đã thực hiện chuyển nguồn sang 2026, nhưng đã hết nhu cầu sử

dụng, đề nghị chuyển sang đơn vị khác có nhu cầu: **6.028.196.201 đồng**. Chuyển toàn bộ kinh phí này sang thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030.

(Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm)

2. Đối với vốn, kinh phí các đơn vị, địa phương đã hoàn trả ngân sách cấp tỉnh theo Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh

a) Đối với vốn đầu tư:

- *Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:* Theo Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh, tổng vốn chuyển nguồn sang năm 2026 tiếp tục quản lý, theo dõi và sử dụng của chương trình là **43.181.983.268 đồng**, phân bổ lại như sau:

+ Bổ sung vốn cho các dự án dở dang thuộc cùng chương trình, còn thiếu vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành tại các xã Vạn Đức, Hoài Ân, Tây Sơn, Ngô Mỹ, để thanh toán khối lượng hoàn thành: **5.001.969.000 đồng**.

+ Kế hoạch vốn còn lại **38.180.014.268 đồng**, chuyển sang bố trí các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030.

- *Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:* Theo Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh, tổng vốn chuyển nguồn sang năm 2026 tiếp tục quản lý, theo dõi và sử dụng của chương trình là **9.860.218.250 đồng**, phân bổ lại như sau:

+ Bổ sung vốn cho các dự án dở dang thuộc cùng chương trình ở xã An Hòa, để thanh toán khối lượng hoàn thành: **430.000.000 đồng**.

+ Kế hoạch vốn còn lại: **9.430.218.250 đồng**, chuyển sang bố trí các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030.

- *Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi:* Theo Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh, tổng vốn chuyển nguồn sang năm 2026 tiếp tục quản lý, theo dõi và sử dụng của chương trình là **8.437.306.832 đồng**. Phân bổ lại toàn bộ số vốn nêu trên cho các dự án dở dang cùng chương trình tại các xã Chư A Thai và Ia Krêl để thanh toán khối lượng hoàn thành.

(Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm)

b) Kinh phí sự nghiệp:

- *Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:* Theo Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh, tổng kinh phí chuyển nguồn sang năm 2026 tiếp tục quản lý, theo dõi và sử dụng của chương trình là

23.675.978.570 đồng. Chuyển toàn bộ kinh phí này sang thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 (*phân bổ chi tiết theo Phụ lục 05*).

- *Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:* Theo Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh, tổng kinh phí chuyển nguồn sang năm 2026 tiếp tục quản lý, theo dõi và sử dụng của chương trình là **47.142.148.457 đồng.** Chuyển toàn bộ kinh phí này sang thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 (*phân bổ chi tiết theo Phụ lục 05*).

- *Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi:* Theo Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh, tổng kinh phí sự nghiệp còn lại thuộc Chương trình chưa phân bổ chi tiết là **43.662.385.259 đồng** (gồm vốn trung ương: 38.517.625.484 đồng, ngân sách tỉnh: 5.144.759.775 đồng). Chuyển toàn bộ kinh phí này sang thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 (*phân bổ chi tiết theo Phụ lục 04*).

3. Chuyển toàn bộ vốn, kinh phí chuyển nguồn sang năm 2026 không còn nhiệm vụ chi hoặc còn nhiệm vụ chi nhưng không thực hiện được để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030

Tổng vốn, kinh phí của 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 đã chuyển nguồn sang năm 2026 hiện không còn nhiệm vụ chi hoặc còn nhiệm vụ chi nhưng không thực hiện được; được bố trí để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 là **180.675.638.365 đồng**, trong đó:

- *Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:* **67.698.922.467 đồng** (gồm vốn trung ương: 53.251.366.502 đồng; vốn ngân sách tỉnh: 14.447.555.965 đồng).

- *Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:* **69.314.330.639 đồng** (gồm vốn trung ương: 38.342.622.856 đồng; vốn ngân sách tỉnh: 30.971.707.783 đồng).

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi: **43.662.385.259 đồng** (gồm vốn trung ương: 38.517.625.484 đồng; vốn ngân sách tỉnh: 5.144.759.775 đồng).

(Chi tiết theo Phụ lục 04 và Phụ lục 05)

Điều 2. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm giải ngân vốn đã giao trước ngày 31/12/2026 theo Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực XV, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực HĐND tỉnh ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP, CV;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, C4.

(Chữ ký)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Mah Tiệp